Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu

1.1. Mục tiêu: Sửa chữa hư hỏng cục bộ mặt đường Hòa Phước – Hòa Khương (đoạn từ Quốc lộ 1 đến Quốc lộ 14B), đường ĐT605 (đoạn từ Quốc lộ 1 đến đường sắt) nhằm duy trì khả năng khai thác, hạn chế tai nạn giao thông, đảm bảo giao thông thông suốt trên tuyến, tăng tuổi thọ công trình và đảm bảo mỹ quan đô thị.

1.2. Quy mô:

1.2.1. Nội dung:

Sửa chữa hư hỏng cục bộ mặt đường Hòa Phước – Hòa Khương (đoạn từ Quốc lộ 1 đến Quốc lộ 14B), đường ĐT605 (đoạn từ Quốc lộ 1 đến đường sắt) nhằm duy trì khả năng khai thác, hạn chế tai nạn giao thông, đảm bảo giao thông thông suốt trên tuyến, tăng tuổi thọ công trình và đảm bảo mỹ quan đô thị.

1.2.2. Giải pháp thiết kế:

- Tuyến đường Hoà Phước – Hoà Khương (đoạn từ Quốc lộ 1 đến Quốc Lộ 14B): Sửa chữa các vị trí mặt đường hư hỏng dạng nứt mai rùa loại nặng (H) kết hợp hằn lún vệt bánh xe, tiến hành cào bóc 22 cm lớp kết cấu áo đường hiện trạng bị hư hỏng và hoàn trả kết cấu áo đường theo thứ tự từ dưới lên trên như sau: tưới nhũ tương thấm bám CSS-1 tiêu chuẩn 0,8 lít/m²; lớp đá dăm đen Dmax 37,5 dày 10 cm; tưới nhũ tương dính bám tiêu chuẩn 0,3 lít/m²; bê tông nhựa chặt BTNC 19 dày 7 cm; tưới nhũ tương dính bám tiêu chuẩn 0,3 lít/m²; bê tông nhựa BTNC-SBS 16 dày 5 cm.

- Tuyến đường ĐT605 (đoạn từ Quốc lộ 1 đến đường sắt): Sửa chữa các vị trí mặt đường hư hỏng dạng nứt mai rùa loại nặng (H), tiến hành cào bóc 07 cm lớp kết cấu áo đường hiện trạng bị hư hỏng và hoàn trả kết cấu áo đường theo thứ tự từ dưới lên trên như sau: tưới nhũ tương thấm bám CSS-1 tiêu chuẩn 0,8 lít/m²; bê tông nhựa BTNC 16 dày 07cm.

- Hệ thống an toàn giao thông: Hoàn trả toàn bộ vạch sơn kẻ đường trong phạm vi sửa chữa; sơn mới các vị trí vạch sơn bị mờ, bong tróc tại khu vực lân cận phạm vi sửa chữa và bổ sung các vị trí còn thiếu, bảo đảm tuân thủ đúng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT.

2. Thời hạn hoàn thành: Thời gian từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến khi hoàn thành nghiệm thu công trình không quá: **90 ngày.**

3. Giá gói thầu: 16.215.376.000 đồng (Bằng chữ: Mười sáu tỷ, hai trăm mười lăm triệu, ba trăm bảy mươi sáu nghìn đồng), đã bao gồm chi phí xây dựng và đảm bảo giao thông sau thuế VAT.

- LƯU Ý: ***Trong quá trình tham dự thầu, đề nghị nhà thầu nghiên cứu áp dụng các giải pháp công nghệ, sáng kiến cải tiến để tối ưu hóa các chi phí chào***

thầu hoặc giảm giá theo Công văn số 9886/VPCP-KTTH ngày 13/10/2025 của Chính phủ (Đính kèm theo E-HSMT này) và hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 19713/BTC-QLĐT ngày 17/12/2025, Công văn số 5557/BTC-QLĐT ngày 05/5/2026 (Đính kèm theo E-HSMT này).

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Ngoài yêu cầu về kỹ thuật còn có hồ sơ chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo.

Thời gian hoàn thành công trình là **90 ngày** kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình;

- QCVN 07-4:2023/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình giao thông;

- QCVN 41:2024/BGTVT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ;

- TCVN 8859:2023: Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô - Vật liệu, thi công và nghiệm thu;

- TCCS 06:2013/TCĐBVN: Sửa chữa kết cấu áo đường bằng hỗn hợp đá dăm đen rải nóng – Thi công và nghiệm thu;

- TCVN 13567-1:2022: Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng – Thi công và nghiệm thu - Phần 1: Bê tông nhựa chặt sử dụng nhựa đường thông thường;

- TCVN 13567-5:2024: Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng – Thi công và nghiệm thu - Phần 5: Bê tông nhựa chặt sử dụng nhựa đường thông thường bổ sung phụ gia SBS bằng phương pháp trộn khô;

- TCVN 8818:2025: Nhựa đường lỏng - Yêu cầu kỹ thuật;

- TCVN 14270:2024: Tiêu chuẩn nhũ tương nhựa đường axit thấm bám (EAP) - Yêu cầu kỹ thuật, thi công và nghiệm thu;

- TCVN 8817:2011: Nhũ tương nhựa đường axit;

- TCVN 7887:2018: Tiêu chuẩn quốc gia Việt Nam màng phản quang dùng cho báo hiệu đường bộ;

- TCVN 8791:2011: Tiêu chuẩn quốc gia về sơn tín hiệu giao thông, vật liệu sơn kẻ đường phản quang nhiệt dẻo; Yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử, thi công và nghiệm thu;

- Các quy trình, quy phạm hiện hành khác có liên quan.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát: Trong quá trình triển khai thi công yêu cầu nhà thầu phải tổ chức thi công đúng theo yêu cầu và thường xuyên cử cán bộ giám sát công trường chỉ đạo trong quá trình thi công *(chi tiết theo chỉ dẫn kỹ thuật trong hồ sơ thiết kế kèm theo E-HSMT)*.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các

tiêu chuẩn về phương pháp thử): Chủng loại và chất lượng vật tư vật liệu đưa vào công trình phải tuân thủ theo hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được duyệt. Các tiêu chuẩn về phương pháp thử theo đúng quy định hiện hành *(chi tiết theo chỉ dẫn kỹ thuật trong hồ sơ thiết kế kèm theo E-HSMT)*.

4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt: Yêu cầu nhà thầu phải đề xuất trình tự thi công tổng thể và chi tiết từng hạng mục công việc theo đúng yêu cầu của hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được duyệt *(chi tiết theo chỉ dẫn kỹ thuật trong hồ sơ thiết kế kèm theo E-HSMT)*.

5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn: Yêu cầu nhà thầu thi công theo đúng các quy định hiện hành *(chi tiết theo chỉ dẫn kỹ thuật trong hồ sơ thiết kế kèm theo E-HSMT)*.

6. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ (nếu có):

- Nhà thầu phải tuân thủ các quy định của Nhà nước về phòng chống cháy nổ.

- Yêu cầu đơn vị nhà thầu có chứa các kho vật tư nhất là các vận dụng dễ cháy thì yêu cầu phải có biển báo cấm lửa, có thiết bị cứu hoả đặt dúng nơi quy định.

- Thực hiện nghiêm chỉnh nội quy các biện pháp chống cháy nổ luôn nhắc nhở cán bộ công nhân viên phải chấp hành nghiêm túc.

- Đường vào nhà ở, kho, bãi làm đúng quy định dễ dàng thuận tiện trong đi lại và xử lý khi có sự cố xảy ra để giảm đến mức thấp nhất những thiệt hại do sự cố cháy nổ gây ra.

(Chi tiết theo chỉ dẫn kỹ thuật trong hồ sơ thiết kế kèm theo E-HSMT)

7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:

- Yêu cầu nhà thầu phải đảm bảo vệ sinh môi trường nơi công trường diễn ra thi công.

- Đơn vị thi công cần có các biện pháp ngăn chặn, khống chế ô nhiễm môi trường trong quá trình thi công.

- Có đầy đủ các phương tiện vận chuyển mới và hiện đại để đảm bảo hạn chế ô nhiễm, tiếng ồn, khí thải trong quá trình vận chuyển cũng như quá trình thi công xây dựng.

- Các phương tiện gây nên những âm thanh có cường độ cao nên thi công tránh những giờ nghỉ ngơi của nhân dân khu vực.

- Khi vận chuyển đá và các vật liệu khác luôn che chắn bằng tấm bạt.

(Chi tiết theo chỉ dẫn kỹ thuật trong hồ sơ thiết kế kèm theo E-HSMT)

8. Yêu cầu về an toàn lao động:

- Yêu cầu nhà thầu phải đảm bảo an toàn trong lao động, an toàn giao thông cho công nhân và xe máy thi công.

- Trước khi thi công phải tổ chức cho cán bộ công nhân lao động tại công trường học tập quy định chung về an toàn và bảo hộ lao động đã được nhà nước ban hành. Sau đó trực tiếp huấn luyện tại nơi làm việc theo yêu cầu chuyên trách của từng

người để tránh sự cố trong thi công.

- Trang bị các dụng cụ bảo hộ lao động đầy đủ cho công nhân và kỹ sư công trường.

- Xây dựng hệ thống an toàn giao thông trên công trường: như biển báo công trường, biển báo hạn chế tốc độ, rào chắn, vào ban đêm phải có đèn cảnh báo đặt đúng nơi quy định của Bộ GTVT trong điều lệ biển báo hiệu đường bộ.

- Phối hợp với các đơn vị như điện nước, điện thoại đảm bảo không để xảy ra sự cố tai nạn hoặc hư hại tài sản nhà nước.

- Phối hợp với đơn vị Bệnh viện gần công trường để cấp cứu kịp thời cho con người nếu xảy ra sự cố.

- Phối hợp với chính quyền và nhân dân địa phương để đảm bảo trật tư an toàn xã hội trên địa bàn công trường thi công để phòng mất mát tài sản của đơn vị.

- Tại các vị trí hố móng công trình phải bố trí rào chắn, và phải có bảng cảnh báo vào ban đêm phải có đèn cảnh báo đặt đúng nơi quy định của Bộ GTVT trong điều lệ biển báo hiệu đường bộ. Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu để xảy ra tai nạn do nhà thầu không tuân thủ đúng quy định về an toàn giao thông.

(Chi tiết theo chỉ dẫn kỹ thuật trong hồ sơ thiết kế kèm theo E-HSMT)

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công: Nhà thầu phải có biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công theo đúng yêu cầu trong E-HSMT, phù hợp với tiến độ thi công và biện pháp thi công *(chi tiết theo chỉ dẫn kỹ thuật trong hồ sơ thiết kế kèm theo E-HSMT)*.

10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục: Yêu cầu nhà thầu phải đề xuất biện pháp tổ chức thi công tổng thể và từng hạng mục công việc theo đúng yêu cầu của hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được duyệt *(chi tiết theo chỉ dẫn kỹ thuật trong hồ sơ thiết kế kèm theo E-HSMT)*.

11. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu: Yêu cầu nhà thầu phải có sơ đồ và thuyết minh hệ thống quản lý chất lượng thi công, giám sát chất lượng thi công của mình đảm bảo theo đúng yêu cầu của hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được duyệt *(chi tiết theo chỉ dẫn kỹ thuật trong hồ sơ thiết kế kèm theo E-HSMT)*.

IV. Các bản vẽ

Theo danh mục bản vẽ trong Hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật được duyệt kèm theo **E-HSMT.**

STT	KÝ HIỆU	TÊN BẢN VẼ	Phiên bản/ngày phát hành
1	03	Bình đồ vị trí tuyến đường Hòa Phước - Hòa Khương (Đoạn đường từ Quốc lộ 1 đến Quốc lộ 14B)	03/6/2026
2	04	Cắt ngang đại diện tuyến đường Hòa Phước - Hòa Khương (Đoạn đường từ Quốc lộ 1 đến	03/6/2026

STT	KÝ HIỆU	TÊN BẢN VẼ	Phiên bản/ngày phát hành
		Quốc lộ 14B)	
3	05	Ký hiệu bình đồ và kết cấu sửa chữa tuyến đường Hòa Phước - Hòa Khương (Đoạn đường từ Quốc lộ 1 đến Quốc lộ 14B)	03/6/2026
4	06/1-06/39	Bình đồ thiết kế tuyến đường Hòa Phước - Hòa Khương (Đoạn đường từ Quốc lộ 1 đến Quốc lộ 14B)	03/6/2026
5	07	Chi tiết vạch sơn hoàn trả hiện trạng tuyến đường Hòa Phước - Hòa Khương (Đoạn đường từ Quốc lộ 1 đến Quốc lộ 14B)	03/6/2026
6	08/1-08/10	Bình đồ tổ chức giao thông hoàn trả hiện trạng đường Hòa Phước - Hòa Khương (Đoạn đường từ Quốc lộ 1 đến Quốc lộ 14B)	03/6/2026
7	09/1-09/2	Đảm bảo giao thông đường Hòa Phước - Hòa Khương (Đoạn đường từ Quốc lộ 1 đến Quốc lộ 14B)	03/6/2026
8	10	Bình đồ vị trí tuyến đường ĐT605 (đoạn từ Quốc lộ 1 đến đường sắt)	03/6/2026
9	11	Cắt ngang đại diện đường ĐT605 (đoạn từ Quốc lộ 1 đến đường sắt)	03/6/2026
10	12	Ký hiệu bình đồ và kết cấu sửa chữa tuyến đường ĐT605 (đoạn từ Quốc lộ 1 đến đường sắt)	03/6/2026
11	13/1-13/5	Bình đồ thiết kế sửa chữa hư hỏng mặt đường đường ĐT605 (đoạn từ Quốc lộ 1 đến đường sắt)	03/6/2026
12	14	Chi tiết vạch sơn hoàn trả hiện trạng tuyến đường ĐT605 (đoạn từ Quốc lộ 1 đến đường sắt)	03/6/2026
13	15	Bình đồ tổ chức giao thông hoàn trả hiện trạng tuyến đường ĐT605 (đoạn từ Quốc lộ 1 đến đường sắt)	03/6/2026

STT	KÝ HIỆU	TÊN BẢN VẼ	Phiên bản/ngày phát hành
14	16/1-16/2	Đảm bảo giao thông đường ĐT605 (đoạn từ Quốc lộ 1 đến đường sắt)	03/6/2026